

Bản án số: 207/2019/HS-ST

Ngày 31- 10- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG -THÀNH PHỐ Hà Nội

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga.

Ông Lê Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Tuấn - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

Nguyễn Trung T, sinh năm 1988; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện U, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Con ông Nguyễn Trung T và con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Tạ Thị Tr; Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 24/5/2011 Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích), Ngày 09/7/2015, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); Tiền sự: Năm 2010 bị Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu). Danh chỉ bản số 236 lập ngày 30/6/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/6/2019. Tạm giữ từ ngày 28/6/2019 đến ngày 06/7/2019 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an Hà Nội theo Lệnh tạm giam số 192 ngày 01/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H Đông và Quyết định phê chuẩn lệnh tạm giam số 187 ngày 01/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận H Đông để điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992 (Vắng mặt tại phiên tòa).

Nơi ĐKNKTT: Xã M, huyện T, tỉnh H.

Nơi ở hiện nay: Số I, hẻm V đường T, phường L, quận M, Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Khắc C, sinh năm 1980.(Vắng mặt tại phiên tòa).

Nơi ĐKNKTT: Xã M, huyện T, tỉnh H.

Nơi ở hiện nay: Số I, hẻm V đường T, phường L, quận M, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 27/6/2019 tại khu vực trước sảnh tòa nhà T8, khu đô thị Times City, số 487, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Công an phường Vĩnh Tuy phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Nguyễn Trung T có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 36B3-80XXX. Tại cơ quan điều tra, T khai: Khoảng 23 giờ ngày 25/6/2019 T gặp H (là bạn xã hội) tại khu vực ngã ba Lĩnh Nam, Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội, cả hai rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 27/6/2019 H đi xe máy Honda Dream không rõ BKS đến đón T tại đầu ngõ 107, Lĩnh Nam, Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội và đưa cho T 01 bộ vạm phá khóa rồi chở T đến khu đô thị Times City để trộm cắp tài sản. Tại đây H và T phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 36B3-80XXX dựng trước sảnh tòa nhà T8 không có người trông coi, T xuống xe đi bộ đến gần chiếc xe máy, dùng vạm phá khóa ổ điện, nổ máy và dắt xe đi được khoảng 3-5 mét thì bị bảo vệ Tòa nhà phát hiện phối hợp với quần chúng bắt quả tang đưa về trụ sở Công an phường Vĩnh Tuy giải quyết.

Cơ quan điều tra thu giữ của T: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 36B3-80XXX; 01 bộ vạm phá khóa bằng kim loại, 01 đầu vạm phá khóa kích thước dài khoảng 05 cm có đầu hình dẹt và 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 90 ngày 14/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 36B3-80XXX có giá trị là 11.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Hoàng Khắc C, sinh năm 1980 (HKTT: Xã M, huyện T, tỉnh H) cho vợ là Nguyễn Thị N sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe máy cho anh C và chị N. Anh C và chị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 193/CT-VKS ngày 24/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Nguyễn Trung T giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Trung T từ 18 - 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa bằng kim loại và 01 đầu vạm phá khóa kích thước dài khoảng 05 cm có đầu hình dẹt; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng.

Tại lời nói sau cùng, Nguyễn Trung T đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bị hại và người liên quan: Người bị hại là chị Nguyễn Thị N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- anh Hoàng Khắc C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy tại cơ quan điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ, chị N và anh C đã nhận lại tài sản, có lời khai và quan điểm rõ ràng, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Sự vắng mặt của người bị hại và người liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử và giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người bị hại và người liên quan. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại và người liên quan theo thủ tục chung.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27/6/2019, tại khu vực trước sảnh tòa nhà T8, khu đô thị Times City, số 487, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội, lợi dụng sơ hở của người có tài sản, Nguyễn Trung T đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS 36B3- 80XXX có trị giá là 11.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị N. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu

thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân. Do vậy đề đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản: Ngày 24/5/2011 Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 09/7/2015 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; một lần bị Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào năm 2010. Tuy hai án tích trên đều đã được xóa và tiền sự năm 2010 đã hết thời hiệu nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được các cơ quan có thẩm quyền giáo dục cải tạo nhưng không chịu sửa chữa, có ý thức coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án, còn có đối tượng tên H- là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp với T. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hồ sơ, tài liệu liên quan đến đối tượng H để tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ.

[7] Về phần dân sự: Người bị hại- chị Nguyễn Thị N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được nhận lại tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 36B3-80XXX. Chị N, anh C không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[8] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của T, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định T đã sử dụng vào việc liên lạc với H để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ vạm phá khóa bằng kim loại và 01 đầu vạm phá khóa có đầu hình dẹt là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trung T 18 (*mười tám*) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/6/2019 đến ngày 06/7/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trung T.

3. Về dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng đã qua sử dụng, số imei: 3532087071976894;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa xe máy; 01 đầu vạm phá khóa bằng kim loại kích thước dài khoảng 05 cm có đầu hình dẹt.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Quyết định chuyển vật chứng số 159/QĐ-VKS ngày 13/8/2019);

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại chị Nguyễn Thị N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Khắc C có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Trại giam số 2 - Công an Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đỗ Thị Kim Oanh

